

*

I. THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 01-KL/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**1. Kỷ niệm 75 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra “Lời kêu gọi thi đua ái quốc” (11/6/1948 - 11/6/2023)****VẬN DỤNG “LỜI KÊU GỌI THI ĐUA ÁI QUỐC” CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TRONG PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC Ở BẾN TRE HIỆN NAY****Thảo Vy - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy**

Cách đây 75 năm, khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đang diễn ra hết sức gay go, khốc liệt, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc nhằm kêu gọi, động viên toàn dân tộc chung tay bảo vệ và dựng xây đất nước, tích cực thi đua diệt giặc đói, giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm, để công cuộc kháng chiến, kiến quốc giành thắng lợi... Từ đó đến nay, Lời kêu gọi thi đua ái quốc của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở thành nền tảng, động lực để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đoàn kết, phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, gian khổ làm nên những thắng lợi vĩ đại trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc cũng như xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, thực dân Pháp đã tâm dùng vũ lực hòng đặt lại ách thống trị trên đất nước ta một lần nữa. Trước vận mệnh đất nước đang ở tình thế “ngàn cân treo sợi tóc” vì thù trong, giặc ngoài, nạn đói, nạn dốt hoành hành khắp nơi, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận thức rõ việc động viên sức mạnh của toàn thể dân tộc Việt Nam là điều rất cần thiết để thực hiện nhiệm vụ cấp bách của cách mạng: Xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng, chống thực dân Pháp xâm lược, bài trừ nội phản, cải thiện đời sống Nhân dân.

Sau Chiến thắng Việt Bắc (Thu Đông 1947), Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ra sáng kiến tổ chức, lãnh đạo phong trào thi đua ái quốc để giành thắng lợi to lớn hơn. Chấp thuận đề nghị của Người, ngày 27/3/1948, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra Chỉ thị phát động phong trào thi đua ái quốc để động viên mọi lực lượng cho kháng chiến, kiến quốc. Thực hiện Chỉ thị này, nhân kỷ niệm 1.000 ngày kháng chiến (Ngày Nam Bộ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược 23/9/1945), ngày 11/6/1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra “Lời kêu gọi thi đua ái quốc”, chính thức phát động phong trào thi đua ái quốc trên cả nước. Ngày 11/6 hằng năm đã trở thành Ngày truyền thống thi đua yêu nước.

Lời kêu gọi thi đua ái quốc của Chủ tịch Hồ Chí Minh có tác dụng hiệu triệu, lôi cuốn, động viên toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta phát huy truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết, ý chí tự lực, tự cường, vượt qua mọi hy sinh, gian khổ hoàn thành tốt nhiệm vụ trong từng giai đoạn cách mạng. Đặc biệt trong những thời khắc cam go, ác liệt của dân tộc, Lời kêu gọi thi đua ái quốc của Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn thấm sâu vào các tầng lớp nhân dân, biến thành sức mạnh đưa cách mạng Việt Nam đến thắng lợi vẻ vang.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh “Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua. Và, những người thi đua là những người yêu nước nhất”. Quan điểm ấy chính là động lực to lớn làm cho phong trào thi đua yêu nước có sức mạnh tinh thần vô cùng mạnh mẽ, tồn tại lâu dài, phát triển không ngừng, gắn liền với sự phát triển của dân tộc. Quan điểm thi đua là yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh được xây dựng trên nền tảng truyền thống của lịch sử văn hóa dân tộc Việt Nam, đó là lòng yêu nước, ý chí quật cường của con người Việt Nam. Người đã lấy thi đua làm động lực phát huy lòng yêu nước, qua phong trào thi đua bồi dưỡng, nâng cao lòng yêu nước, làm cho lòng yêu nước thể hiện bằng những hành động cụ thể trong lao động sản xuất và chiến đấu. Ngược lại, lấy lòng yêu nước thúc đẩy phong trào thi đua.

Chiều dài lịch sử giúp chúng ta nhận thức rõ hơn giá trị cả về lý luận và thực tiễn của tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung và tư tưởng của Người về thi đua yêu nước nói riêng đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Đó không chỉ là những chỉ dẫn, động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân phát huy tinh thần yêu nước thông qua những công việc cụ thể hằng ngày trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc trước đây, mà còn là sự cổ vũ, dẫn đường cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước ngày càng giàu mạnh, văn minh.

Vận dụng lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, những năm qua tại tỉnh Bến Tre các cấp ủy đảng, chính quyền, địa phương, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở đã tuyên truyền sâu rộng về các phong trào thi đua yêu nước, nhiều phong trào thi đua yêu nước được phát động và triển khai thực hiện một cách đồng bộ trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội với nội dung, hình thức phong phú, đa dạng, có

trọng tâm, trọng điểm, mang lại hiệu quả thiết thực như: Phong trào thi đua “Cả nước chung tay xây dựng nông thôn mới”; Phong trào thi đua “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”; Phong trào “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”; Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở”... Ngoài ra đã xuất hiện nhiều phong trào thi đua yêu nước sôi nổi gắn với các lĩnh vực của đời sống xã hội như: phong trào: “Thi đua dạy tốt, học tốt”; phong trào: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; “Dân vận khéo”; phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, “Vì an ninh Tổ quốc”...

Đặc biệt là phong trào thi đua “*Đồng Khởi mới*” được phát động thực hiện sâu rộng trong toàn tỉnh với sự vào cuộc rất tích cực của cả hệ thống chính trị, các cơ quan, ban ngành, các địa phương. Mục tiêu của phong trào là nhằm khơi dậy và phát huy tinh thần vượt khó, khát vọng vươn lên, sáng tạo trong công tác, lao động sản xuất và chiến đấu của mọi cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và mỗi người dân; phấn đấu xây dựng quê hương Đồng khởi phát triển nhanh, bền vững “trở thành tỉnh phát triển khá của khu vực đồng bằng sông Cửu Long vào năm 2025 và của cả nước vào năm 2030. Trên từng lĩnh vực chọn và tập trung xây dựng “điển hình” để làm cơ sở cho việc triển khai phát động phong trào, theo phương châm: Xây dựng “điển hình”, học tập “điển hình”, bắt kịp “điển hình”, vượt qua “điển hình” để tạo nên phong trào rộng mạnh, duy trì thường xuyên. Từ phong trào trên, đã góp phần không nhỏ cho sự phát triển của tỉnh nhà, đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực; cơ cấu kinh tế chuyên dịch đúng hướng, kinh tế tăng trưởng (đạt 7,33% trong năm 2022); đời sống người dân từng bước được cải thiện; cơ sở vật chất, hạ tầng kinh tế - xã hội được tăng cường đầu tư phát triển mạnh; một số công trình, dự án trọng điểm được khởi công xây dựng; văn hóa xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, giải quyết tốt các vấn đề về an sinh xã hội; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Hệ thống chính trị cơ sở tiếp tục được củng cố và phát triển, Nhân dân tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng, sự điều hành quản lý của chính quyền các cấp.

Điểm nổi bật là các phong trào thi đua được triển khai gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XIII tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng những việc làm cụ thể, thiết thực với tinh thần thi đua sôi nổi tạo động lực to lớn để động viên toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của địa phương.

Qua thực tiễn các phong trào thi đua, đã xuất hiện ngày càng nhiều tấm gương tiêu biểu, điển hình của tập thể, cá nhân trong lao động, sản xuất, chiến đấu, học tập. Đối tượng khen thưởng được mở rộng trên các lĩnh vực và mọi thành phần, đặc biệt quan tâm đến người lao động và các địa bàn còn nhiều khó khăn trong tỉnh. Công tác phát hiện, nhân rộng điển hình tiên tiến và công tác khen thưởng thực hiện kịp thời, chính xác nên đã động viên, thúc đẩy được toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, người lao động và Nhân dân phát huy tinh thần “*Đồng Khởi mới*”, góp phần quan trọng trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị trong tỉnh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số hạn chế. Cụ thể là, công tác tổ chức, triển khai các phong trào thi đua ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương vẫn còn chung chung, chưa chú trọng đến mục tiêu thi đua; một vài đơn vị cơ sở khi bình xét thi đua còn mang tính hình thức, còn biểu hiện nể nang, xuề xòa. Công tác sơ, tổng kết phong trào thi đua chưa được quan tâm thực hiện kịp thời. Một số đơn vị trên địa bàn tỉnh chưa làm tốt công tác khen thưởng, thời gian trình khen thưởng còn chậm so với quy định, hồ sơ chưa đảm bảo, chất lượng chưa cao. Tỷ lệ khen thưởng cho người trực tiếp lao động có nâng lên, nhưng vẫn còn thấp so với yêu cầu.

Trong thời gian tới, để các phong trào thi đua yêu nước thực sự trở thành động lực, phong trào hành động cách mạng của quần chúng, trước hết các cấp ủy Đảng, chính quyền cần tăng cường lãnh, chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ với Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện công tác thi đua, khen thưởng. Đổi mới mô hình hoạt động các cụm, khối thi đua cho phù hợp. Công tác khen thưởng phải đảm bảo công khai, minh bạch, chính xác, kịp thời; gắn việc khen thưởng với công tác thanh tra, kiểm tra, bảo đảm khen thưởng đúng đối tượng, đúng thành tích. Đồng thời, tiếp tục củng cố, kiện toàn Hội đồng Thi đua - Khen thưởng và xây dựng bộ máy làm công tác thi đua - khen thưởng tại các cơ quan, đơn vị theo hướng tinh gọn, năng động và hiệu quả. Kịp thời tham mưu ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng đã được Quốc hội thông qua và có hiệu lực từ ngày 01/01/2024, bảo đảm đúng tiến độ và chất lượng. Các phong trào thi đua yêu nước trong năm 2023 cần được phát động, thực hiện sâu rộng và đạt được những thành tích, kết quả toàn diện hơn. Bởi lẽ, đây là nguồn cổ vũ, động viên tích cực để phát

huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và Nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bến Tre lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra.

2. Giới thiệu tóm tắt Tác phẩm “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh” của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng

Ban Nội chính Trung ương chủ trì phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Hội đồng Lý luận Trung ương, Nhà Xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật và các cơ quan liên quan đã tổ chức xuất bản, ra mắt Tác phẩm “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*” của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng gồm các bài viết, phát biểu, chỉ đạo, tổng kết của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng được trình bày trong 619 trang với 111 bức ảnh.

Nội dung cốt lõi của tác phẩm gồm 3 phần:

* *Phần thứ nhất “Một số vấn đề rút ra từ thực tiễn công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam”* (trang 11 đến 206), gồm 01 bài viết tổng quan, 04 phát biểu kết luận tại các Hội nghị toàn quốc về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (năm 2014, 2018, 2020, 2022) và trích các kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương tại 36 phiên họp, cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo (từ năm 2013 - 2022). Nội dung tập trung làm rõ những vấn đề sau:

Một là, làm rõ một số vấn đề có tính lý luận về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam:

Tham nhũng, tiêu cực là gì? tác hại ra sao? vị trí, vai trò của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tư tưởng, quan điểm, phương châm chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phạm vi, nội dung phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phương thức lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, trong đó cần nhấn mạnh: (1) Tham nhũng, tiêu cực là “giặc ở trong lòng”, là “giặc nội xâm”; (2) Tham nhũng là một trong những nguy cơ đối với Đảng và cách mạng Việt Nam; uy hiếp sự tồn vong của chế độ; làm mất niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng; (3) Phòng là cơ bản, lâu dài, chống là cấp bách, trước mắt; (4) Đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực không nghỉ, không ngừng, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai; (5) Mục đích của việc xử lý tham nhũng, tiêu cực là để “trị bệnh cứu người”, kỷ luật một vài người để cứu muôn người, truy tố một vụ để cảnh tỉnh cả một vùng, một lĩnh vực; (6) Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Khẳng định đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là “một việc làm cần thiết, tất yếu, một xu thế không thể đảo ngược” nhưng cũng là nhiệm vụ hết sức khó khăn, phức tạp, cần thực hiện đồng bộ các biện pháp chính trị tư tưởng, tổ chức hành chính, kinh tế, hình sự; kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa với chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời những hành vi tham nhũng, tiêu cực; “không thể chỉ làm một lần là xong; ngược lại, phải làm rất kiên quyết, kiên trì, bền bỉ; làm thường xuyên, liên tục; làm đi làm lại nhiều lần như đánh răng, rửa mặt hằng ngày”; đòi hỏi “phải có quyết tâm rất lớn, thống nhất rất cao, biện pháp thực hiện quyết liệt, khả thi, chỉ đạo chặt chẽ với một phương pháp tư duy đúng đắn, tinh táo, bình tĩnh, không cực đoan, không để các thế lực xấu lợi dụng, xuyên tạc, kích động, phá hoại”. Từ đó đề ra các nhiệm vụ, giải pháp hướng tới mục tiêu “không thể”, “không dám”, “không muốn”, “không cần” tham nhũng, tiêu cực.

Hai là, tổng kết thực tiễn công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng ở nước ta trong 10 năm qua:

Làm rõ 04 kết quả nổi bật: về phát hiện, xử lý; xây dựng, hoàn thiện thể chế; công khai, minh bạch, kiểm soát quyền lực, xây dựng văn hóa liêm chính; mở rộng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ra khu vực ngoài nhà nước; tăng cường hợp tác quốc tế.

Đúc rút 08 bài học kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: (1) Biến quyết tâm chính trị thành hành động thực tế, nói đi đôi với làm; (2) Phải tiến hành kiên quyết, kiên trì, không nghỉ, không ngừng; (3) Chú trọng công tác cán bộ; (4) Tích cực phòng ngừa, chủ động phát hiện, kịp thời xử lý nghiêm các sai phạm; (5) Tăng cường kiểm soát quyền lực; (6) Phát huy vai trò nòng cốt và sự phối hợp của các cơ quan chức năng phòng, chống tham nhũng; (7) Gắn phòng, chống tham nhũng với xây dựng Đảng, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; (8) Các giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực phải phù hợp với đặc điểm, tình hình ở Việt Nam.

Ba là, chỉ ra những nhiệm vụ, giải pháp nhằm ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực thời gian tới

Chỉ ra 05 nhiệm vụ, giải pháp căn bản: (1) Tập trung xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phát huy vai trò gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo; (2) Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện thể chế; (3) Đẩy mạnh phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực; (4) Hoàn thiện và thực hiện nghiêm các quy định về phòng ngừa tham nhũng; (5) Xây dựng cơ quan và đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong sạch, vững mạnh; mở rộng hợp tác quốc tế; triển khai có hiệu quả hoạt động phòng, chống tham nhũng khu vực ngoài nhà nước.

Chỉ ra 05 vấn đề cần lưu ý trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: (1) Ban Chỉ đạo và từng thành viên phải đúng vai, thuộc bài; (2) Hoàn thiện thể chế để không thể tham nhũng, tiêu cực; (3) Thi hành đồng bộ giữa kỷ luật Đảng, kỷ luật hành chính và xử lý hình sự; (4) Tập trung xử lý những khâu yếu, việc khó; (5) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

* *Phần thứ hai “Nhất quán phương châm: Phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực từ sớm từ xa, cả ngọn lẫn gốc”* (trang 207 đến 522), gồm tuyển chọn 22 bài viết, bài phát biểu của đồng chí Nguyễn Phú Trọng về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và về việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Nội dung tập trung làm rõ:

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng: (1) Bản chất của Đảng; (2) Xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh; (3) Xây dựng đội ngũ cán bộ trong sạch, liêm khiết; (4) Chống tham nhũng, tiêu cực; (5) Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

Việc “Rèn luyện suốt đời, thường xuyên tự soi, tự sửa” của cán bộ, đảng viên: (1) Chỉ ra các biểu hiện, hành vi tiêu cực của cán bộ, đảng viên: sợ trách nhiệm, móc ngoặc, tham ô, làm xiếc, một sự thật nhức nhối...; (2) Chỉ ra giá trị đích thực của người cán bộ, đảng viên: uy tín, mối quan hệ giữa chức vụ và uy tín, cái làm nên uy tín của đảng viên; (3) Khẳng định chân lý: Suy cho cùng mọi thành bại đều do con người; sự nghiệp cách mạng thành bại cũng chủ yếu do cán bộ, đảng viên. Từ đó nhắc nhở, yêu cầu cán bộ, đảng viên phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống, nâng cao năng lực, trình độ.

Thông điệp rút ra là: *“Vấn đề căn cơ trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là phòng ngừa từ xa, từ sớm, mà trọng tâm là xây dựng, chỉnh đốn Đảng và đặc biệt là phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên để trị tận gốc tham nhũng, tiêu cực.”*

* *Phần thứ ba “Trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt”* (trang 523 đến 619), tuyển chọn 96 trên tổng số hàng vạn ý kiến của các tầng lớp nhân dân, đại biểu Quốc hội và của chính khách, học giả nước ngoài bày tỏ sự tin tưởng, ủng hộ, đánh giá cao đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng và vai trò của đồng chí Tổng Bí thư.

Các ý kiến tập trung vào các nội dung: (1) Khẳng định vai trò to lớn và uy tín rất cao của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo đối với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; (2) Bày tỏ sự tin tưởng, đồng tình, ủng hộ của các tầng lớp nhân dân đối với cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực dưới sự lãnh đạo của Đảng và đồng chí Tổng Bí thư; (3) Mong muốn, đòi hỏi cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực không dừng, không nghỉ mà phải kiên quyết, kiên trì chống “giặc nội xâm” đến cùng. Các ý kiến tiếp tục khẳng định: *“Quyết tâm đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực không chỉ là nhiệm vụ và trách nhiệm của các cơ quan chuyên trách mà đã trở thành mối quan tâm chung, hành động chung của các tầng lớp nhân dân, cán bộ, đảng viên và cả bạn bè quốc tế”*.

Về giá trị của tác phẩm

Thứ nhất, Tác phẩm là cẩm nang trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, vấn đề rất cốt lõi để xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, thể hiện nhuần nhuyễn phương châm: kết hợp đồng bộ giữa “xây” và “chống”; giữa đẩy lùi và ngăn chặn từ sớm, từ xa; giữa xử lý nghiêm minh và phòng ngừa, giáo dục; giữa xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị tư tưởng, tổ chức và cán bộ gắn liền với chống suy thoái về đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; giữa quyết tâm chính trị của người đứng đầu Đảng, của toàn Đảng và cả hệ thống chính trị với sự đồng thuận, ủng hộ của nhân dân, bạn bè quốc tế.

Thứ hai, Tác phẩm có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn, là sự tổng kết thực tiễn phong phú rút ra những vấn đề có tính lý luận và các bài học kinh nghiệm quý để củng cố thêm bản lĩnh, sức mạnh và niềm tin; định hướng giải pháp thực hiện có hiệu quả công tác đấu tranh, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong thời gian tới.

Thứ ba, Tác phẩm khẳng định thành tựu và ý nghĩa to lớn của công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong những năm qua với vai trò của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng

tiêu cực dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo, đã có nhiều cách làm hay, sáng tạo, khoa học, bài bản, chắc chắn, hiệu quả. Nhiều tư tưởng, quan điểm, phương châm chỉ đạo, nguyên tắc hành động, giải pháp cơ bản để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực do đồng chí Tổng Bí thư khởi xướng, chỉ đạo đã phát huy hiệu quả, được khẳng định qua thực tiễn, đã đúc kết, rút ra những bài học kinh nghiệm quý, có giá trị cả về lý luận và thực tiễn, trong đó, nhiều nội dung đã được cụ thể hóa, thể chế hóa thành các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Thứ tư, Tác phẩm cho thấy sự nhất quán giữa nói và làm; sự kiên trì đấu tranh không ngưng nghỉ; sự thống nhất giữa những nung nấu nhiều năm và hành động quyết liệt trong đấu tranh với tham nhũng, tiêu cực của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng để xây dựng, chỉnh đốn Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh; cho thấy tâm nhìn, sự nhất quán cùng những trăn trở, suy nghĩ của đồng chí Tổng Bí thư để có các biện pháp, giải pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực có hiệu quả.

Thứ năm, Tác phẩm khẳng định niềm tin, sự đồng tình, ủng hộ, cổ vũ của các tầng lớp nhân dân, đại biểu Quốc hội, chính khách, học giả nước ngoài với quyết tâm của Đảng và những chỉ đạo hiệu quả của đồng chí Tổng Bí thư trong công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam.

II. MỘT SỐ NỘI DUNG CẦN THIẾT SINH HOẠT TẠI CHI BỘ

1. Thông báo một số kết quả hội nghị giữa nhiệm kỳ Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII

Thực hiện Chương trình làm việc toàn khóa, từ ngày 15-5-2023 đến ngày 17-5-2023, tại Thủ đô Hà Nội, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII họp Hội nghị giữa nhiệm kỳ để thảo luận, cho ý kiến về các nội dung: (1) Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư giữa nhiệm kỳ và một số nhiệm vụ trọng tâm đến hết nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng; (2) Lấy phiếu tín nhiệm của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đối với các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư khóa XIII; (3) Một số vấn đề quan trọng khác.

Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chủ trì và có các bài phát biểu quan trọng khai mạc, bế mạc hội nghị.

Sau 2 ngày rưỡi làm việc khẩn trương, nghiêm túc và đầy tinh thần trách nhiệm, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương giữa nhiệm kỳ khóa XIII đã thành công tốt đẹp. Trung ương đánh giá cao sự chuẩn bị và nhất trí cao với các nội dung nêu trong Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư từ sau Đại hội XIII của Đảng đến nay, và cho rằng, việc kiểm điểm của tập thể và cá nhân Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã được chuẩn bị rất nghiêm túc, chu đáo, bài bản, cầu thị và có tính tự phê bình sâu sắc; việc xem xét, cho ý kiến diễn ra trong không khí thẳng thắn, chân tình, trách nhiệm cao. Kết quả chủ yếu của Hội nghị như sau:

I. BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM SỰ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA BỘ CHÍNH TRỊ, BAN BÍ THƯ GIỮA NHIỆM KỲ VÀ MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM ĐẾN HẾT NHIỆM KỲ ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG

1. Nhìn lại nửa đầu nhiệm kỳ khóa XIII

Ban Chấp hành Trung ương thống nhất cao cho rằng: Từ sau Đại hội XIII đến nay, tình hình thế giới và khu vực có nhiều diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường; khó khăn, thách thức mới xuất hiện, gay gắt, nặng nề hơn so với dự báo, cũng như so với cùng kỳ của một số nhiệm kỳ gần đây. Đại dịch Covid-19 kéo dài, gây hậu quả nặng nề; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; xung đột Nga - Ukraine diễn biến phức tạp; hầu hết các chuỗi cung ứng bị đứt gãy; lạm phát tăng cao, các nước thắt chặt chính sách tiền tệ, tăng lãi suất, dẫn đến suy giảm tăng trưởng và gia tăng rủi ro trên các thị trường tài chính, tiền tệ, bất động sản quốc tế; các thách thức an ninh truyền thống, phi truyền thống; biến đổi khí hậu, thiên tai, động đất... diễn ra với tần suất cao hơn, gây hậu quả nghiêm trọng tại nhiều quốc gia, khu vực; tác động, ảnh hưởng sâu sắc đến an ninh chính trị, kinh tế, xã hội trên phạm vi toàn cầu. Ở trong nước, dưới tác động của tình hình thế giới và hậu quả nặng nề của đại dịch Covid-19, biến đổi khí hậu, thiên tai, bão lũ..., kinh tế - xã hội nước ta phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức lớn, rất gay gắt, nặng nề; hầu hết các ngành, các lĩnh vực đều bị ảnh hưởng nghiêm trọng; vừa phải tập trung giải quyết những vấn đề phức tạp mới phát sinh, vừa phải xử lý các yếu kém, tồn đọng kéo dài từ nhiều năm trước để lại. Trong khi đó, các thế lực xấu, thù địch, phản động tiếp tục lợi dụng tình hình này để đẩy mạnh việc thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình", thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ chúng ta, nhằm chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ ta.

Trong bối cảnh tình hình đó, với ý chí, quyết tâm cao và tinh thần "Tiền hô hậu ủng", "Nhất hô bá ứng", "Trên dưới đồng lòng", "Đọc ngang thông suốt", Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện một cách quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII

của Đảng. Đảng ta, Đất nước ta vẫn vững vàng vượt qua mọi khó khăn, thách thức, tiếp tục đạt được những kết quả quan trọng, khá toàn diện và đáng mừng trên nhiều lĩnh vực. Nổi bật là:

Về kinh tế - xã hội

Đã cơ bản thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ: Vừa tập trung phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh; vừa thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ gắn với chủ động, tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng và hiệu quả. Đến nay, dịch Covid-19 và các loại dịch bệnh khác đã cơ bản được kiểm soát; đời sống xã hội và các hoạt động sản xuất kinh doanh đã trở lại tương đối bình thường. Trong bối cảnh tình hình kinh tế và thương mại toàn cầu suy giảm, có nhiều rủi ro, kinh tế nước ta vẫn tiếp tục tăng trưởng khá. Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) đã nhận định: Việt Nam là một điểm sáng "trong bức tranh xám màu" của kinh tế toàn cầu. Tăng trưởng kinh tế năm 2021 đạt 2,56%, trong khi nhiều nền kinh tế trên thế giới tăng trưởng âm; tăng trưởng kinh tế năm 2022 đạt 8,02%, cao hơn nhiều so với kế hoạch 6 - 6,5%, và là mức tăng cao so với các nước trong khu vực và trên thế giới; tăng trưởng GDP trong quý I năm 2023 tuy chỉ đạt 3,2% so với cùng kỳ, nhưng theo dự báo của nhiều tổ chức quốc tế, thì cả năm Việt Nam vẫn có thể đạt từ 6 đến 6,5%.

Các chỉ tiêu quan trọng về thu ngân sách nhà nước, tổng vốn đầu tư toàn xã hội vẫn tăng; tổng kim ngạch xuất nhập khẩu, cán cân thương mại... đều đạt và vượt so với kế hoạch đề ra. Đặc biệt là, kinh tế vĩ mô vẫn cơ bản ổn định; lạm phát được kiểm soát ở mức 4%; các cân đối lớn của nền kinh tế nhìn chung được bảo đảm; thị trường tài chính - tiền tệ vẫn cơ bản ổn định. Nhiều vấn đề tồn đọng kéo dài, nhất là việc xử lý tình trạng các ngân hàng thương mại yếu kém; những doanh nghiệp, dự án chậm tiến độ, kém hiệu quả được tập trung tháo gỡ, bước đầu đạt được kết quả tích cực.

Đặc biệt, có một điểm mới rất quan trọng của nhiệm kỳ này là, chúng ta đã ban hành và chỉ đạo tổ chức rất thành công các Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết mới của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh ở toàn bộ 6 Vùng kinh tế - xã hội của cả nước, góp phần tích cực thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới của Đại hội lần thứ XIII của Đảng về phát triển Vùng - một vấn đề có ý nghĩa chiến lược, rất quan trọng, cả về lý luận và thực tiễn, trong việc phát triển nhanh, bền vững các vùng nói riêng và cả nước nói chung.

Trong khó khăn, các lĩnh vực văn hóa, xã hội vẫn tiếp tục được quan tâm chăm lo, đầu tư phát triển, đạt được nhiều kết quả quan trọng, rõ rệt. Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần đầu tiên được tổ chức rất thành công, đã tạo ra một nguồn sinh lực mới, khí thế mới cho sự nghiệp xây dựng, chấn hưng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, được dư luận rộng rãi trong cả nước hoan nghênh và đồng tình, ủng hộ cao. Qua đó, các cấp, các ngành và toàn hệ thống chính trị ngày càng nhận thức đúng đắn hơn và hành động tích cực, có hiệu quả hơn đối với vấn đề phát triển văn hóa, xã hội theo đúng tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng: Phát triển toàn diện, đồng bộ kinh tế và xã hội; kết hợp chặt chẽ, hài hòa giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, xã hội; thực hiện tiên bộ và công bằng xã hội ngay trong từng chính sách, từng bước đi.

Kết quả là: An sinh xã hội được bảo đảm; đời sống Nhân dân được cải thiện; đã triển khai thực hiện kịp thời các chính sách xã hội, nhất là chính sách đối với người có công với cách mạng; chính sách bảo trợ xã hội, và các chính sách, biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp, người lao động, người dân vùng sâu, vùng xa có hoàn cảnh khó khăn và bị ảnh hưởng nặng bởi đại dịch Covid-19. Đặc biệt, trong phòng, chống đại dịch Covid-19, truyền thống anh hùng, yêu nước, "thương người như thể thương thân" của dân tộc ta và tinh ưu việt của chế độ ta lại được phát huy lên một tầm cao mới (đã giải ngân 104 nghìn tỷ đồng, hỗ trợ cho gần 58 triệu người dân, người lao động và 1,4 triệu người sử dụng lao động).

1.2. Về quốc phòng, an ninh, đối ngoại

Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối ngoại; từng bước hoàn thiện và phát triển tư duy lý luận, chủ trương, đường lối của Đảng về xây dựng và tổ chức thực hiện Chiến lược bảo vệ Tổ quốc theo hướng: Tăng cường thế trận lòng dân; chủ động, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa, đẩy lùi nguy cơ chiến tranh, xung đột, bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa; giữ nước từ khi nước chưa nguy. Tiếp tục củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước. Xử lý linh hoạt, cân bằng, hài hòa quan hệ với các nước láng giềng, các nước lớn, các nước trong khu vực cũng như các tình huống phức tạp trên biển và tuyến biên giới. Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, an ninh, an toàn cho các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước. Chủ động, tích cực đấu tranh, phản bác các luận điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động. Hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế tiếp tục được mở rộng và đạt nhiều kết quả quan trọng; tiếp tục củng cố, nâng cao vị thế và uy tín của nước ta trên trường quốc tế.

Hội nghị đối ngoại toàn quốc đầu tiên triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã quán triệt, nâng cao nhận thức, thống nhất hành động trong việc kế thừa, phát huy sức mạnh của trường phái đối ngoại và ngoại giao rất đặc sắc và độc đáo của Thời đại Hồ Chí Minh, mang đậm bản sắc "cây tre Việt Nam", "gốc vững, thân chắc, cành uyển chuyển"; thấm đượm tâm hồn, cốt cách và khí phách của dân tộc Việt Nam: Mềm mại, khôn khéo, nhưng rất kiên cường. Thành công của các chuyến thăm, các cuộc điện đàm của các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước, nhất là chuyến thăm Trung Quốc, các nước Thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, các nước láng giềng, các nước trong khu vực là minh chứng cho sự thành công của các hoạt động đối ngoại thời gian qua.

1.3. Về xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam và khôi phục đoàn kết toàn dân tộc

Tổ chức rất thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trong điều kiện đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp và rất nghiêm trọng, bảo đảm dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm, thực sự là ngày hội của toàn dân. Trên cơ sở đó, Quốc hội, Chính phủ khóa XV đã sớm kiện toàn bộ máy tổ chức và nhân sự các chức danh lãnh đạo của các cơ quan nhà nước nhiệm kỳ 2021-2026 ở Trung ương và địa phương, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới. Nghị quyết Trung ương 6 khóa XIII "Về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới" đã đề ra các quan điểm, tư tưởng chỉ đạo và nhiệm vụ, giải pháp thích hợp để thực hiện mục tiêu: "Hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; có hệ thống pháp luật hoàn thiện, được thực hiện nghiêm minh, nhất quán; thượng tôn Hiến pháp và pháp luật; tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ có hiệu quả quyền con người, quyền công dân; quyền lực nhà nước là thống nhất, được phân công rành mạch, phối hợp chặt chẽ, phân cấp, phân quyền và kiểm soát hiệu quả; nền hành chính, tư pháp chuyên nghiệp, pháp quyền, hiện đại; bộ máy nhà nước tinh gọn, trong sạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, thực sự liêm chính, chuyên nghiệp; quản trị quốc gia hiện đại, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh, bền vững, trở thành nước phát triển, có thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào năm 2045".

1.4. Về đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Bộ Chính trị, Ban Bí thư luôn luôn bám sát các quan điểm, tư tưởng chỉ đạo và mục tiêu, nhiệm vụ về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nêu trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng để cụ thể hóa thành các chương trình làm việc hằng năm, hằng quý, hằng tháng, hằng tuần, và lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức Đảng triển khai thực hiện, đạt nhiều kết quả quan trọng. Đã có nhiều đổi mới rất tích cực trong lĩnh vực công tác này như: Ban hành quy định mới về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, trong đó đã bổ sung, mở rộng chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo, bao gồm cả chỉ đạo phòng, chống tham nhũng và phòng, chống "tiêu cực", trọng tâm là phòng, chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, coi đây là gốc của mọi vấn đề. Đồng thời, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở toàn bộ 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, bước đầu có kết quả tốt, từng bước khắc phục tình trạng "trên nóng, dưới lạnh" trước đây; ban hành quy định về kiểm soát quyền lực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; trong kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; trong hoạt động thanh tra, kiểm toán và nhiều văn bản quan trọng khác có liên quan đến công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực...

Đến nay, có thể khẳng định, chưa bao giờ công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở nước ta lại được chỉ đạo một cách mạnh mẽ, bài bản, đồng bộ, quyết liệt, và có hiệu quả rõ rệt như thời gian gần đây; để lại dấu ấn nổi bật, tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội và củng cố, tăng cường niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ ta. Công tác phát hiện và xử lý tham nhũng đã được chỉ đạo và thực hiện một cách bài bản, đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả, tạo bước đột phá trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; khẳng định quyết tâm rất cao của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, và "không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai; và không chịu sức ép của bất kỳ tổ chức, cá nhân nào".

1.5. Về xây dựng, chỉnh đốn Đảng

Đã tạo ra được sự chuyển biến rất tích cực, với nhiều dấu ấn nổi bật trong việc kết hợp hài hòa, nhuần nhuyễn hơn giữa "xây" và "chống", toàn diện hơn trên các mặt công tác xây dựng Đảng. Đặc biệt là, công tác cán bộ tiếp tục được coi trọng hơn, đúng mức hơn với vị trí, vai trò là "then chốt của then chốt"; có nhiều cách

làm, quy định mới, hiệu quả cao hơn, gắn kết chặt chẽ với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng nói chung; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi và xử lý nghiêm minh những cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyên hóa", bất kể người đó là ai; không có vùng cấm, không có ngoại lệ.

Đến nay, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã xem xét cho thôi giữ chức vụ, cho nghỉ công tác, nghỉ hưu, bố trí công tác khác đối với 14 cán bộ diện Trung ương quản lý; các địa phương cũng bố trí công tác và thực hiện chính sách đối với 22 trường hợp cán bộ sau khi bị kỷ luật theo đúng chủ trương của Đảng về việc "có vào, có ra; có lên, có xuống"; thể hiện tinh thần kiên quyết, gương mẫu, nghiêm minh, nhân văn, có tác dụng giáo dục, cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe trong đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên; đồng thời đã khẩn trương chỉ đạo kiện toàn các nhân sự lãnh đạo thay thế, được dư luận cán bộ, đảng viên, nhân dân đồng tình, đánh giá rất cao. Chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên cũng từng bước được nâng lên, trên cơ sở thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, đặc biệt là Kết luận của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII về vấn đề này.

Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng tiếp tục được đổi mới, tăng cường trên cơ sở ban hành có chất lượng và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ nhiều quy định mới của Đảng, đã góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; kiềm chế, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyên hóa" trong nội bộ; tình trạng tham nhũng, "lợi ích nhóm", "tư duy nhiệm kỳ"; "chủ nghĩa cá nhân", "tha hóa quyền lực" trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên; đồng thời, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, củng cố niềm tin của nhân dân, giữ vững ổn định chính trị, trật tự, kỷ cương, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Những kết quả, thành tựu chủ yếu đã đạt được từ đầu nhiệm kỳ đến nay, có nhiều nguyên nhân, cả khách quan và chủ quan, nhưng quan trọng nhất là do có thành công rất tốt đẹp của Đại hội XIII của Đảng với những chủ trương, đường lối đã được thực tế thời gian qua chứng minh là đúng đắn, phù hợp; sự lãnh đạo, chỉ đạo vững vàng, sáng suốt của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các cấp ủy, tổ chức Đảng trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, xử lý kịp thời, có hiệu quả nhiều vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn; sự quản lý, điều hành nhạy bén, quyết liệt, có hiệu quả của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và chính quyền các cấp; sự nỗ lực đổi mới đồng bộ, có hiệu quả nội dung, phương thức hoạt động của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp; sự đoàn kết thống nhất, phối hợp đồng bộ, nhịp nhàng của cả hệ thống chính trị; phát huy truyền thống yêu nước và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên; tinh thần lao động tích cực, sáng tạo, trách nhiệm của nhân dân; sự tin nhiệm, đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế.

Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm, kết quả đã đạt được, vẫn còn một số hạn chế, tồn tại, như:

- Lãnh đạo, chỉ đạo công tác nắm tình hình; nghiên cứu chiến lược, nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn có mặt, có lúc chưa đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn.

- Công tác đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng có lúc, có nơi chưa kịp thời, chưa mạnh mẽ và hiệu quả chưa cao.

- Lãnh đạo, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế; tổ chức thực hiện một số chính sách phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội có lúc, có nơi còn chậm.

- Lãnh đạo, chỉ đạo công tác cải cách hành chính, quản lý, sử dụng biên chế có mặt còn hạn chế, hiệu quả chưa cao; công tác xây dựng, hoàn thiện luật pháp, chính sách chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, thậm chí sợ trách nhiệm của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên vẫn là vấn đề rất đáng lo ngại, diễn biến phức tạp, không thể chủ quan, lơ là.

- Một số đồng chí lãnh đạo cấp cao, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nhận trách nhiệm chính trị, có vi phạm, có trường hợp cũng phải xử lý theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm từ nay đến hết nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng

Một là, về phát triển kinh tế

Cần tiếp tục quán triệt thật sâu sắc, tổ chức thực hiện thật nghiêm, thật tốt các chủ trương, đường lối của Đảng và luật pháp, chính sách của Nhà nước về phát triển nhanh và bền vững. Chú trọng củng cố, tăng cường nền tảng kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, nâng cao năng lực nội tại và tính tự chủ của nền kinh tế trên cơ sở

lành mạnh hóa, giữ vững sự phát triển ổn định, an toàn của hệ thống các tổ chức tín dụng, thị trường tiền tệ, thị trường bất động sản, thị trường chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp. Tập trung ưu tiên cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; giải quyết có hiệu quả những khó khăn, hạn chế, yếu kém, cả trước mắt lẫn lâu dài, của nền kinh tế để giữ vững đà phục hồi, tăng trưởng nhanh và bền vững, thực chất hơn; tạo chuyển biến mạnh hơn trong việc thực hiện các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số, xã hội số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn... gắn với tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường.

Hai là, về phát triển văn hóa, xã hội

Cần quan tâm hơn nữa đến nhiệm vụ phát triển văn hóa, xã hội, hài hòa và ngang tầm với phát triển kinh tế; bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ người dân, người lao động mất việc làm và doanh nghiệp gặp khó khăn. Chăm lo đời sống người có công với cách mạng, người có hoàn cảnh khó khăn; xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, gắn với bảo tồn, phát huy các giá trị, bản sắc văn hóa nông thôn, đô thị, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững; ưu tiên bố trí nguồn lực thực hiện các chương trình, đề án, chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo. Tiếp tục làm tốt hơn nữa công tác phòng, chống dịch bệnh; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho nhân dân; bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm. Nâng cao hiệu quả của các thiết chế văn hóa, nhất là ở các khu công nghiệp, khu đô thị mới; bảo tồn và phát huy các giá trị di sản, văn hóa tốt đẹp. Xây dựng nếp sống văn hóa lành mạnh; ngăn chặn sự suy thoái về đạo đức, lối sống và quan tâm hơn nữa đến việc phòng, chống bạo lực gia đình, xâm hại trẻ em và tệ nạn xã hội.

Ba là, về quốc phòng, an ninh, đối ngoại

Cần tiếp tục củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế. Chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu chống phá của các thế lực thù địch, phản động; tuyệt đối không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; tích cực đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; thực hiện các giải pháp bảo đảm an ninh mạng, an toàn giao thông, phòng, chống cháy, nổ.

Tổ chức thật tốt các hoạt động đối ngoại, nhất là đối ngoại cấp cao; chủ động, tích cực, làm sâu sắc, thực chất hơn nữa quan hệ với các đối tác; đẩy mạnh đối ngoại đa phương; giữ vững đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển; đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ quốc tế; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng, lấy lợi ích quốc gia, dân tộc là trên hết, trước hết. Triển khai thực hiện có hiệu quả các hiệp định thương mại đã ký kết, tranh thủ tối đa lợi ích mà các hiệp định này có thể đem lại.

Bốn là, về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

Cần tiếp tục đẩy mạnh và làm tốt hơn nữa công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị thực sự trong sạch, vững mạnh, đặc biệt là hệ thống các cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp từ Trung ương đến địa phương. Xây dựng Chính phủ, chính quyền các địa phương thật sự trong sạch, liêm chính, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Cụ thể là, phải có chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện một cách nghiêm túc, ráo riết, có kết quả cụ thể các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương về vấn đề này, nhất là Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và Kết luận của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm những cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Làm tốt hơn nữa công tác cán bộ để lựa chọn, bố trí đúng những người thật sự có đức, có tài, liêm chính, tâm huyết; thật sự vì nước, vì dân vào các vị trí lãnh đạo của bộ máy nhà nước. Kiên quyết đấu tranh loại bỏ ra khỏi đội ngũ những người sa vào tham nhũng, hư hỏng; chống mọi biểu hiện chạy chức, chạy quyền, cục bộ, ưu ái tuyển dụng người nhà, người thân không đủ tiêu chuẩn. Phát huy dân chủ, nâng cao ý thức trách nhiệm, nêu gương; tinh thần phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức. Có cơ chế, chính sách khuyến khích, bảo vệ những người năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong việc thực thi công vụ; nâng cao đạo đức, văn hóa, tính chuyên nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức. Kiên trì, kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực gắn với việc đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện luật pháp, cơ chế, chính sách để

"không thể, không dám, không muốn tham nhũng". Đồng thời, chán chường, đấu tranh loại bỏ tư tưởng bàn lùi, lo ngại rằng nếu đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực quá mạnh sẽ cản trở sự phát triển, làm nhụt chí, làm "câm chùng", "phòng thủ", "che chắn", giữ "an toàn", né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong một bộ phận cán bộ, công chức nào đó, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Năm là, về chuẩn bị cho đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

Từ kết quả, kinh nghiệm tổ chức lấy phiếu tín nhiệm của Ban Chấp hành Trung ương đối với các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư tại Hội nghị Trung ương giữa nhiệm kỳ, cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện thật tốt việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị; xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo các cấp, đặc biệt là Quy hoạch Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIV nhiệm kỳ 2026-2031; chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, tiến tới Đại hội XIV của Đảng. Đồng thời, khẩn trương, nghiêm túc tiến hành tổng kết những vấn đề lý luận và thực tiễn qua 40 năm đổi mới, tập trung vào 10 năm gần đây; thành lập các Tiểu ban chuẩn bị cho Đại hội XIV của Đảng để các Tiểu ban này, nhất là Tiểu ban Văn kiện và Tiểu ban Nhân sự, sớm đi vào hoạt động, đáp ứng tốt mục tiêu, yêu cầu đề ra.

II. LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐỐI VỚI CÁC ĐỒNG CHÍ ỦY VIÊN BỘ CHÍNH TRỊ, ỦY VIÊN BAN BÍ THƯ KHÓA XIII

Trên cơ sở tổng kết việc lấy phiếu tín nhiệm theo các quy định của Bộ Chính trị khóa XI, khóa XII, ngày 02/02/2023, Bộ Chính trị khóa XIII đã ban hành Quy định số 96-QĐ/TW, và ngày 06/4/2023 đã ban hành Kế hoạch số 16-KH/TW "Về việc lấy phiếu tín nhiệm của Ban Chấp hành Trung ương đối với các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIII".

Tại hội nghị này, Ban Chấp hành Trung ương sẽ tiến hành lấy phiếu tín nhiệm với 16 ủy viên Bộ Chính trị và 5 ủy viên Ban Bí thư (một số ủy viên Bộ Chính trị, đồng thời là ủy viên Ban Bí thư).

Cụ thể, 16 ủy viên Bộ Chính trị gồm: Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng; Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính; Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ; Thường trực Ban Bí thư - Trưởng ban Tổ chức Trung ương Trương Thị Mai; Bí thư Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh Nguyễn Văn Nên; Bộ trưởng Bộ Công an Tô Lâm; Trưởng ban Nội chính Trung ương Phan Đình Trạc; Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương Trần Cẩm Tú; Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Phan Văn Giang; Chánh án TAND tối cao Nguyễn Hòa Bình; Phó chủ tịch thường trực Quốc hội Trần Thanh Mẫn; Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương Nguyễn Xuân Thắng; Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam Lương Cường; Trưởng ban Kinh tế Trung ương Trần Tuấn Anh; Bí thư Thành ủy Hà Nội Đinh Tiến Dũng.

5 ủy viên Ban Bí thư gồm: Chánh văn phòng Trung ương Đảng Lê Minh Hưng; Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương Nguyễn Trọng Nghĩa; Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQVN Đỗ Văn Chiến; Trưởng ban Dân vận Trung ương Bùi Thị Minh Hoài; Phó thủ tướng Lê Minh Khái.

Thực hiện các Quy định, Kế hoạch, các Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư chuẩn bị nghiêm túc, chu đáo và gửi trình Trung ương Báo cáo kiểm điểm cá nhân của mình, trong đó tự nhận xét, đánh giá về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật; kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; chỉ ra những hạn chế và giải pháp khắc phục; báo cáo giải trình các vấn đề mà cấp có thẩm quyền hoặc người ghi phiếu yêu cầu.

Kết quả là: Ban Chấp hành Trung ương Đảng thống nhất nhận định việc tổ chức lấy phiếu tín nhiệm của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đối với các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư là một trong những nội dung đổi mới rất quan trọng trong công tác cán bộ của Đảng, qua đó, giúp các đồng chí được lấy phiếu tự nhìn nhận lại mình để điều chỉnh, tiếp tục phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện, không ngừng nâng cao trách nhiệm nêu gương, trình độ, năng lực công tác, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Đồng thời, giúp Bộ Chính trị có thêm thông tin để đánh giá, bố trí, sử dụng cán bộ, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ cấp cao của Đảng và Nhà nước ngày càng vững mạnh, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, qua đó củng cố, tăng cường niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng.

Các đồng chí trong Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã phát huy tinh thần trách nhiệm, nghiêm túc, dân chủ, khách quan, công tâm, nghiên cứu kỹ lưỡng Báo cáo kiểm điểm cá nhân của từng đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư; căn cứ từ thực tế quan hệ công tác đã thể hiện rõ chính kiến về mức độ tín nhiệm đối với các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư khóa XIII của Đảng (*Mức độ tín nhiệm theo 3*

mức: “*Tín nhiệm cao*”, “*Tín nhiệm*” và “*Tín nhiệm thấp*”.

Về kết quả phiếu tín nhiệm đối với các chức danh này: Theo Điều 10, Quy định số 96-QĐ/TW của Bộ Chính trị quy định: “*Công khai trong Ban Chấp hành Trung ương*”.

Về sử dụng kết quả phiếu tín nhiệm: Theo Điều 11, Quy định số 96-QĐ/TW của Bộ Chính trị quy định: (1) Những trường hợp có trên 50% nhưng dưới 2/3 số phiếu tín nhiệm thấp thì cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ đưa ra khỏi quy hoạch các chức vụ cao hơn; xem xét cho thôi giữ chức vụ đang đảm nhiệm, bố trí công tác khác, cho từ chức hoặc tiến hành bỏ phiếu tín nhiệm theo quy định... (2) Những trường hợp có từ 2/3 số phiếu tín nhiệm thấp trở lên thì cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ thực hiện miễn nhiệm chức vụ đang đảm nhiệm và bố trí công tác khác (thấp hơn) mà không chờ đến hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm.

III. MỘT SỐ VẤN ĐỀ QUAN TRỌNG KHÁC

Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định thi hành kỷ luật khai trừ ra khỏi Đảng đối với đồng chí Nguyễn Văn Vịnh, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Bí thư Tỉnh ủy, nguyên Bí thư Ban cán sự đảng, nguyên Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai;

Ban Chấp hành Trung ương Đảng biểu quyết, thống nhất đề đồng chí Nguyễn Phú Cường, Ủy viên Trung ương Đảng, Chủ nhiệm Ủy ban Tài chính, Ngân sách của Quốc hội thôi giữ chức Ủy viên Trung ương Đảng khóa XIII;

Ban Chấp hành Trung ương Đảng cho ý kiến về nhân sự một số cơ quan Trung ương để Bộ Chính trị quyết định giới thiệu Quốc hội khóa XV bầu, phê chuẩn theo quy định tại kỳ họp thứ năm.

2. Phát biểu của Bí thư Tỉnh ủy tại Hội nghị sơ kết nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh

Chiều ngày 27/5/2023, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tổ chức Hội nghị sơ kết nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Tại hội nghị, Ủy viên Trung ương Đảng - Bí thư Tỉnh ủy Lê Đức Thọ có bài phát biểu bế mạc hội nghị. Ban Biên tập xin gửi đến các đồng chí toàn văn bài phát biểu.

Kính thưa: Các đồng chí nguyên lãnh đạo các cơ quan Trung ương, nguyên lãnh đạo tỉnh qua các thời kỳ,

Kính thưa các đồng chí đại diện lãnh đạo các ban đảng Trung ương và Văn phòng Trung ương Đảng, Thưa các đồng chí trong Tỉnh ủy và toàn thể các đồng chí,

Với tinh thần nghiêm túc, khẩn trương, trách nhiệm cao, Hội nghị sơ kết nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI đã hoàn thành toàn bộ nội dung chương trình đề ra. Phiên hội nghị buổi sáng, hội nghị vinh dự được nghe đồng chí Trương Thị Mai, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư, Trưởng ban Tổ chức Trung ương phát biểu chỉ đạo một số nội dung để tỉnh tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, phấn đấu thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đến cuối nhiệm kỳ. Tôi đề các đồng chí trong Tỉnh ủy, các cấp, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp thu đầy đủ các ý kiến chỉ đạo, cụ thể hoá thành chương trình, kế hoạch, cụ thể để triển khai thực hiện có kết quả.

Tại hội nghị này, các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và đại biểu đã phát huy dân chủ, trí tuệ, nghiên cứu kỹ các báo cáo trình hội nghị, tham gia nhiều ý kiến tương đối toàn diện, cụ thể; tham luận, thảo luận, phân tích, làm rõ những nhận định, đánh giá về kết quả đạt được, những hạn chế còn tồn tại trong lãnh đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết trong nửa nhiệm kỳ qua; nhiệm vụ, giải pháp, đặc biệt là nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, trọng điểm, đột phá tới cuối nhiệm kỳ. Các ý kiến đóng góp, thảo luận của hội nghị rất thẳng thắn, thể hiện tinh thần dân chủ, trách nhiệm và trí tuệ rất cao, các đồng chí gửi lại tham luận đề Văn phòng Tỉnh ủy tổng hợp, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiếp thu tối đa và đã giải trình những nội dung cần làm rõ; đồng thời sẽ vận dụng trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo trong nửa nhiệm kỳ còn lại.

Trước khi bế mạc hội nghị, thay mặt Ban Thường vụ Tỉnh ủy, tôi xin phát biểu làm rõ thêm một số nội dung; khái quát lại những kết quả quan trọng đạt được và nhấn mạnh một số yêu cầu, nhiệm vụ trong thời gian tới.

Thứ nhất: Đối với Báo cáo sơ kết nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 – 2025

Hội nghị đã thống nhất nhận định: Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 được triển khai thực hiện trong bối cảnh thuận lợi, khó khăn, thách thức đan xen. Ngay đầu nhiệm kỳ, do sự diễn biến khó lường của biến đổi khí hậu, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19; giá cả nông sản giảm sâu trong

khi giá vật tư, hàng hoá đầu vào tăng cao...; tình hình thế giới, khu vực diễn biến nhanh chóng, khó đoán định, suy thoái kinh tế thế giới, khu vực, lạm phát gia tăng, thị trường tài chính, tiền tệ, bất động sản, chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều rủi ro;... đã tác động rất bất lợi đến việc triển khai các nhiệm vụ đề ra, ảnh hưởng đáng kể đến sản xuất, hoạt động của doanh nghiệp và đời sống Nhân dân. Nhưng với khát vọng vươn lên, quyết tâm chính trị cao, sự chỉ đạo, điều hành tập trung của các cấp uỷ, chính quyền và sự nỗ lực phấn đấu của các cấp, các ngành, các tầng lớp Nhân dân, cùng sự hỗ trợ kịp thời, hiệu quả của Trung ương, nên trong nửa nhiệm kỳ qua, Đảng bộ và Nhân dân tỉnh nhà tiếp tục phát huy tinh thần “Đồng Khởi mới”, đoàn kết, quyết tâm, tận dụng thời cơ phát triển, phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương, vượt qua khó khăn, thách thức, đạt được nhiều kết quả quan trọng, tương đối toàn diện như báo cáo.

Tuy nhiên, so với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra thì còn một số chỉ tiêu quan trọng đạt thấp như báo cáo nêu; vẫn còn một số lĩnh vực, một số tổ chức, một bộ phận cán bộ, đảng viên chuyển biến chưa tích cực, chưa thật đồng bộ. Khát vọng, mục tiêu trở thành tỉnh phát triển khá trong khu vực vào năm 2025 và trong cả nước vào năm 2030 vẫn còn khá xa; tự hậu của Bến Tre so với các tỉnh, thành phố trong vùng không còn là nguy cơ mà đang hiện hữu. Trên cơ sở thống nhất nhận định, đánh giá như trên, hội nghị đồng tình với những nguyên nhân hạn chế, những bài học kinh nghiệm; thảo luận và nhất trí với 5 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục tập trung thực hiện từ nay đến cuối nhiệm kỳ.

Đề thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, các cấp, các ngành tiếp tục quán triệt quan điểm: Phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững là nhiệm vụ trung tâm; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, thực chất là nhiệm vụ then chốt, trong đó công tác cán bộ là quyết định; phát triển văn hoá là động lực, nền tảng tinh thần của xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ cuộc sống bình yên cho Nhân dân, tạo các điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động hiệu quả là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên; phát triển hoạt động đối ngoại đáp ứng yêu cầu phát triển địa phương. Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết Đại hội XI đã đề ra, tiếp tục thực hiện tốt phương châm “Dân chủ - Kỷ cương - Đồng thuận - Sáng tạo - Phát triển” trong toàn Đảng bộ và Nhân dân; đẩy mạnh phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” theo phương châm “Hai chân - Ba mũi”; chủ động, tích cực, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành phù hợp tình hình thực tiễn; quyết liệt triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp mà Nghị quyết Đại hội đã đề ra, các nghị quyết, đề án, chỉ thị, chương trình, kế hoạch đã ban hành, đặc biệt là 5 nhiệm vụ trọng tâm và 3 nhiệm vụ đột phá để thúc đẩy phát triển trong nửa nhiệm kỳ còn lại. Tôi xin nhấn mạnh và làm rõ thêm một số nội dung sau:

1. Về phát triển kinh tế, tập trung duy trì, nâng cao chất lượng các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đã đạt và vượt; xác định rõ nguyên nhân các chỉ tiêu đạt thấp, dự báo khó đạt, thực hiện các giải pháp căn cơ, đột phá và tập trung mọi nguồn lực, biện pháp, cách làm, quyết tâm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu đã đề ra. Đẩy mạnh thực hiện nghị quyết, đề án về phát triển kinh tế - xã hội; tổ chức lại sản xuất, phát triển mạnh, thực chất các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên kết chặt chẽ giữa nông dân với doanh nghiệp. Tập trung phát triển kinh tế biển; chuyển đổi cơ cấu cây trồng - vật nuôi - thủy sản theo hướng nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh cho sản phẩm, thích ứng biến đổi khí hậu (phát triển diện tích dừa hữu cơ; cấp mới mã số vùng trồng; mã số cơ sở chế biến; cây đầu dòng; vườn cây đầu dòng; cây giống có nguồn gốc từ các vườn cây đầu dòng được công nhận đủ điều kiện...). Thúc đẩy phát triển các mô hình kinh tế tuần hoàn và tích hợp; phát triển kinh tế công nghiệp theo chiều sâu, đặc biệt là công nghiệp chế biến sâu các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh; thu hút, khuyến khích đầu tư, thúc đẩy chuyên dịch cơ cấu theo hướng tăng tỷ trọng các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo; công nghiệp năng lượng tái tạo, năng lượng mới. Tạo điều kiện phát triển các ngành nghề mới phù hợp với tiềm năng của từng địa phương. Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, đa dạng các loại hình du lịch, tăng cường hợp tác, liên kết du lịch trong và ngoài tỉnh. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Đồng khởi mới”; Chương trình “Đồng khởi khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp”. Nâng cao chất lượng, hiệu quả đầu tư công, đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Tăng cường huy động các nguồn lực để đầu tư phát triển. Phát triển đa dạng các phương thức hợp tác công tư (PPP) theo quy định hiện hành để phát triển kinh tế - xã hội địa phương; mạnh dạn đề xuất phương thức mới trong huy động các nguồn lực. Chú trọng đầu tư phát triển khu công nghiệp, cụm công nghiệp thế hệ mới; với chính sách thu hút đầu tư khả thi, hiệu quả. Phát huy vai trò của hệ thống chính trị trong xây dựng nông thôn mới, có giải pháp, phân định rõ trách nhiệm của từng ngành, từng cấp trong việc bảo đảm thực hiện đạt 4 tiêu chí về thu nhập, giao thông, vệ sinh môi trường và an ninh trật tự. Tổ chức công bố và triển khai Quy hoạch tỉnh Bến Tre thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, gắn

với các hình thức xúc tiến đầu tư vào tỉnh phù hợp, thiết thực, hiệu quả.

Đối với các công trình, dự án trọng điểm được Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI đề ra, và những công trình mới đã có chủ trương đầu tư thực hiện (cầu Đình Khao), tôi đề nghị các đồng chí trong Tỉnh ủy thể hiện trách nhiệm cao, phát huy vai trò chủ động, tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan tham mưu, theo chức năng, nhiệm vụ, chủ động, khẩn trương, quyết liệt, trách nhiệm trong triển khai công việc, phát huy sức mạnh đoàn kết của tập thể, phối hợp, hợp tác chặt chẽ, vì công việc chung của tỉnh, đẩy nhanh công việc đang thực hiện, tháo gỡ ngay những khó khăn, vướng mắc, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, tiến độ công trình, dự án theo kế hoạch đã đặt ra. Khởi công xây dựng và thực hiện phương án xử lý nhà đất công không sử dụng để tăng thu ngân sách nhà nước phục vụ cho đầu tư phát triển.

Đối với yêu cầu phát triển đô thị, cần phân loại, lựa chọn những dự án khả thi nhất để xúc tiến thực hiện nhanh, theo đúng quy định của pháp luật, chú ý quản lý quy hoạch tổng thể, các chỉ số xây dựng đúng quy định pháp luật về quy hoạch đô thị và phát triển hiện đại, bền vững.

2. Về phát triển văn hoá, xã hội: Duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao. Tập trung các nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hoá, xây dựng con người Bến Tre đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững. Nâng chất phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng các mô hình tiêu biểu; nâng cao chất lượng xây dựng “Gia đình văn hóa”, “Áp, khu phố văn hóa”, “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”. Đầu tư phát triển nguồn lực y tế, nhất là quan tâm thu hút nguồn nhân lực ngành y tế; củng cố, nâng cao chất lượng y tế cơ sở; y tế dự phòng; giám sát chặt chẽ dịch bệnh truyền nhiễm, quản lý bệnh không lây nhiễm, tiếp tục quan tâm công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 đang có dấu hiệu tăng trở lại. Áp dụng có hiệu quả các kỹ thuật mới, chuyên sâu, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh các tuyến, kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền. Tăng cường quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm. Thúc đẩy Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ, Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 và Chương trình ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, ươm tạo công nghệ cao tỉnh đến năm 2030; ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ vào sản xuất.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/TU của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Bến Tre giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; xây dựng chiến lược chuyển đổi số của tỉnh theo hướng toàn diện, thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế của địa phương gắn với khai thác và phát huy hiệu quả giá trị văn hóa truyền thống của đất và người Bến Tre. Chiến lược chuyển đổi số phải kích hoạt được thể chế số, chính sách số, bảo đảm an ninh mạng và an toàn dữ liệu; chú trọng nguồn lực con người và xây dựng hệ sinh thái chuyển đổi số.

3. Về quốc phòng, an ninh, lãnh đạo thực hiện các giải pháp nhằm bảo đảm giữ vững quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ cuộc sống bình yên cho Nhân dân. Nâng cao năng lực dự báo, đánh giá chính xác, nắm chắc tình hình, chủ động, kịp thời có phương án giải quyết các vấn đề phức tạp về an ninh, trật tự, nhất là các vấn đề phát sinh liên quan đến các công trình, dự án trọng điểm; làm tốt công tác đối thoại với dân, phối hợp giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp ngay từ cơ sở, không để hình thành “điểm nóng” về an ninh, trật tự. Chú trọng kết hợp quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh kinh tế trong tình hình mới. Quản lý chặt địa bàn, đối tượng; có biện pháp đấu tranh hiệu quả hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Tăng cường công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng.

4. Tăng cường quan hệ đối ngoại trong nước, ngoài nước, phát triển các hoạt động hợp tác, liên kết vùng đồng bằng sông Cửu Long, vùng duyên hải phía đông thuộc đồng bằng sông Cửu Long, liên kết với Thành phố Hồ Chí Minh và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Phát triển mối quan hệ tốt với các ban, bộ, ngành Trung ương. Phát triển quan hệ hợp tác với các quốc gia có tiềm năng phát triển quan hệ hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư với địa phương nhưng phải rất thực chất, hiệu quả, không phô trương, hình thức. Chủ động tiếp xúc, gỡ gỡ ngoại giao, xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư, hợp tác của tỉnh với các đại sứ, tổng lãnh sự, tham tán thương mại của các nước có hoạt động ngoại giao tại Việt Nam vì mục đích chung cho sự phát triển tỉnh.

5. Về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, xác định đây là nhiệm vụ then chốt, bao trùm, quyết định sự phát triển của tỉnh, thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI; tiếp tục quán triệt sâu sắc và thực hiện có hiệu quả phương châm Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI; tiếp tục phát huy đoàn kết, chung sức, đồng lòng, quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả, tiếp tục tập trung triển khai toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp đã xác định. Đổi mới nội dung, phương thức công tác tư tưởng, bảo đảm tính thuyết phục thật sự có hiệu quả, tạo chuyển biến tích cực trong từng tổ chức đảng, từng cấp ủy

và mỗi cán bộ, đảng viên. Nâng cao chất lượng định hướng dư luận xã hội; theo dõi, nắm chắc tình hình, thông tin nhiều chiều, lắng nghe ý kiến từ cơ sở để có giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sát thực.

Phát huy vai trò cấp ủy và người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo công tác tư tưởng và quản lý cán bộ, đảng viên, kịp thời giáo dục, uốn nắn những biểu hiện lệch lạc, tiêu cực, quyết tâm đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống; giữ gìn kỷ luật, kỷ cương trong Đảng. Nâng cao năng lực cụ thể hoá thực hiện các chỉ thị, nghị quyết; tập trung giải pháp tháo gỡ các “nút thắt”, khơi thông các “điểm nghẽn” trong tổ chức triển khai công việc để thực hiện mục tiêu phát triển, nhất là trong tổ chức tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận thực hiện các công trình, dự án trọng điểm.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XIII, Nghị quyết của Tỉnh ủy về xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nhất là xây dựng văn hóa, đạo đức trong Đảng.

Đẩy mạnh cải cách tư pháp, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các cơ quan bảo vệ pháp luật; triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí; xử lý nghiêm người đứng đầu nếu để xảy ra tiêu cực, tham nhũng. Tiếp tục triển khai nội dung tác phẩm “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh” của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; triển khai các giá trị sâu sắc về lý luận và thực tiễn trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, xem đây là “cầm nang” đối với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Chủ động chuẩn bị và tiến hành Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Tiếp tục chú trọng, tăng cường làm tốt công tác tổ chức xây dựng Đảng. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ. Định kỳ rà soát quy hoạch, thực hiện tốt các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn cán bộ, gắn quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng, phân công, giao việc, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, bảo đảm đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và chiến lược phát triển của tỉnh.

Riêng việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị theo Quy định số 96-QĐ/TW ngày 2-2-2023 của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 244-KH/TU, ngày 6-4-2023. Hiện tại, các đơn vị tham mưu đang chuẩn bị các điều kiện để tổ chức lấy phiếu tín nhiệm, sau khi Quốc hội có nghị quyết và hướng dẫn cụ thể đối với các chức danh do HĐND bầu và phê chuẩn sẽ triển khai thực hiện đồng bộ.

6. Về đổi mới phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo, nhiệm vụ từ nay đến cuối nhiệm kỳ còn rất nặng nề; do vậy, từng cấp ủy, từng ngành, từng cán bộ, đảng viên cần phải đoàn kết, thống nhất, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung, dân chủ, tiếp tục đổi mới phong cách, tác phong, lề lối làm việc theo hướng cụ thể, sát việc, sát cơ sở; thực hiện tốt phương châm “có việc, có người, có sản phẩm”; năng động, sáng tạo, bảo đảm các điều kiện cần và đủ để thực hiện tốt nhiệm vụ. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, thực hiện đúng nguyên tắc, quy chế làm việc; dành nhiều thời gian nghiên cứu văn bản mới để áp dụng, vận dụng thực hiện trên lĩnh vực, ngành, địa phương được phân công phụ trách. Nghiên cứu có giải pháp đổi mới, giảm hội họp, nhưng bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo đúng quy chế làm việc. Phát huy vai trò, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là người đứng đầu; kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy công việc, tâm lý e dè, sợ sai, sợ trách nhiệm, an phận, bảo thủ, trì trệ, không dám tham mưu, đề xuất xử lý công việc, bảo đảm các công việc thuộc thẩm quyền phải được xử lý nhanh chóng, kịp thời, rút ngắn thời gian thực hiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành. Kịp thời biểu dương, khen thưởng, cổ vũ, khích lệ và nhân rộng những tập thể, cá nhân thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, có sáng kiến, có sáng tạo, nỗ lực trong công việc; đồng thời xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân né tránh, đùn đẩy, thoái thác nhiệm vụ, thiếu trách nhiệm để xảy ra chậm trễ hoặc không quyết định các công việc thuộc thẩm quyền. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác phối hợp chặt chẽ, đồng bộ và đề cao tính chủ động, cộng đồng trách nhiệm giữa các cấp, các ngành; chỉ đạo phải có trọng tâm, trọng điểm, dồn sức vào các khâu đột phá với tinh thần quán triệt đầy đủ, thực hiện một cách tập trung để đạt kết quả cao nhất các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh đề ra. Nỗ lực, quyết liệt trong công việc vì mục tiêu, lợi ích chung, vì truyền thống và sự phát triển nhanh, bền vững của tỉnh.

Thứ hai: Đối với Báo cáo sơ kết nửa nhiệm kỳ thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác kiểm tra, giám sát và đổi mới phương pháp kiểm tra, giám sát, thích ứng với yêu cầu mới. Các cấp ủy, tổ chức Đảng cần coi trọng công tác nắm bắt

tình hình, dự báo tình hình, chủ động có biện pháp ngăn chặn, phòng ngừa có hiệu quả. Phát huy hơn nữa vai trò, vị trí của nhiệm vụ giám sát và nhiệm vụ kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

Tiếp tục thực hiện tốt phương châm “Lãnh đạo nội dung gì thì kiểm tra, giám sát nội dung đó”. Xử lý nghiêm minh tổ chức đảng và đảng viên vi phạm nghị quyết, chỉ thị quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những hành vi dung túng, bao che cho khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên. Công khai các kết quả xử lý vi phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng theo đúng quy định. Kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp đủ điều kiện để thực hiện nhiệm vụ.

Thứ ba: Đối với Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy qua nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh

Hội nghị cũng đã thảo luận và cho ý kiến đối Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy qua nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI. Hội nghị bày tỏ sự đồng tình với nội dung kiểm điểm như trong báo cáo và có một số ý kiến góp ý. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XI tiếp thu tối đa các ý kiến đóng góp của đại biểu, khắc phục các hạn chế, khuyết điểm, phát huy kết quả, truyền thống; tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đạt kết quả trong thời gian tới.

Thưa các đồng chí!

Sơ kết kiểm điểm giữa nhiệm kỳ là dịp để chúng ta rà soát, đối chiếu kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đề ra, từ đó, tiếp tục xác định giải pháp, nhiệm vụ nhằm thực hiện thành công nghị quyết tới cuối nhiệm kỳ. Trên cơ sở những kinh nghiệm rút ra qua hai năm rưỡi thực hiện nghị quyết, chúng ta sẽ phát huy những thành quả đạt được, khắc phục những khó khăn, hạn chế, nắm bắt thời cơ, cơ hội phát triển, nỗ lực phấn đấu thực hiện hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ còn lại từ nay đến cuối nhiệm kỳ khóa XI.

Chúng ta có nhiều thời cơ, cơ hội nhưng cũng phải đối mặt với một số khó khăn, thách thức; khối lượng, yêu cầu và áp lực công việc từ nay đến cuối nhiệm kỳ là rất lớn. Do đó, nhân hội nghị này, thay mặt Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, tôi kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh tăng cường đoàn kết, thống nhất, tạo thành sức mạnh tổng hợp, năng động hơn, đổi mới sáng tạo mạnh mẽ hơn để cùng nhau tận dụng tối đa, khai thác triệt để mọi thời cơ, cơ hội phát triển, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI đã đề ra.

Với tinh thần đó, tôi tuyên bố bế mạc Hội nghị sơ kết nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI. Chúc các đồng chí nguyên lãnh đạo Trung ương, đại biểu các ban đảng và Văn phòng Trung ương Đảng; các đồng chí nguyên lãnh đạo tỉnh, các đồng chí trong Tỉnh ủy và các đại biểu dự hội nghị mạnh khỏe, hạnh phúc, thành công.

Xin trân trọng cảm ơn các đồng chí.

III. MỘT SỐ NỘI DUNG THAM KHẢO

1. Ngày Môi trường thế giới - Bến Tre hành động, quyết tâm thực hiện tốt các giải pháp bảo vệ môi trường

Bùi Minh Tuấn - Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở TNMT

Ngày 05 tháng 6 hàng năm được Liên hợp quốc chọn là ngày Môi trường thế giới kể từ Hội nghị thượng đỉnh về con người và môi trường năm 1972 tại thủ đô Stockholm- Thụy Điển. Đây là một sự kiện môi trường quốc tế thường niên quan trọng được Việt Nam hưởng ứng từ năm 1982 và trở thành một hoạt động cụ thể, thiết thực góp phần nâng cao nhận thức của người dân về bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, phát triển bền vững và ứng phó với biến đổi khí hậu. Ngày Môi trường thế giới 05 tháng 6 năm 2023, Liên Hợp Quốc đã đưa ra các thông điệp: *Cùng hành động để bảo tồn thiên nhiên, điều hoà khí hậu, giảm thiểu ô nhiễm. Loại bỏ rác thải bằng cách tái sử dụng và xử lý nó; giải pháp cho ô nhiễm rác thải nhựa; rác thải là nguồn ô nhiễm, gây bệnh, hãy làm sạch rác bất cứ nơi nào;...*

Hiện nay, những tác động tiêu cực đến môi trường ngày càng tăng theo chiều hướng phát triển kinh tế - xã hội. Để phát triển bền vững thì phát triển kinh tế, xã hội phải đi đôi với bảo vệ môi trường - đó là quan điểm nhất quán trong hệ thống chính trị của tỉnh Bến Tre. Tỉnh Bến Tre đã thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường; quản lý hiệu quả tài nguyên, chất lượng môi trường đất, nước, không khí; kiểm soát được các nguồn xả thải; tập trung giải quyết và chặn đứng được các vấn đề ô nhiễm, điểm nóng môi trường gây bức xúc trong Nhân dân. Chỉ số bảo vệ môi trường tỉnh Bến Tre được cải thiện hơn (chỉ số môi trường tỉnh Bến Tre năm 2020 là 53,47 điểm thuộc nhóm trung bình trong cả nước; năm 2021 nâng lên là 66,27 điểm, đứng vị trí 27/63 các tỉnh, thành trên cả nước).

Tuy chất lượng môi trường đã được cải thiện nhưng vẫn chậm, ở một số nơi vẫn tiếp tục bị ô nhiễm như Nhà máy xử lý rác thải, bãi rác các huyện, các điểm đen rác thải; ô nhiễm do sản xuất than thiêu kết, chăn nuôi heo; ô nhiễm các kênh, rạch trong các khu vực đô thị; chất lượng môi trường nước ở các khu vực nuôi trồng thủy sản suy giảm. Vẫn còn một số cơ sở sản xuất xử lý chất thải chưa đạt theo quy chuẩn kỹ thuật môi trường hoặc xả nước thải trái quy định pháp luật.

Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI 2022) Bến Tre được xếp thứ 13/63 tỉnh, thành cả nước nhưng trong đó chỉ số Xanh cấp tỉnh Bến Tre còn rất thấp, thể hiện việc hỗ trợ cho doanh nghiệp giải quyết, xử lý chất thải, giảm thiểu ô nhiễm môi trường và tác động của biến đổi khí hậu còn hạn chế, nhất là đảm bảo cấp nước ngọt cho hoạt động sản xuất trong mùa khô xâm nhập mặn. Hỗ trợ thu gom, xử lý rác thải sản xuất công nghiệp, hỗ trợ công nhận và tuyên dương doanh nghiệp phát triển xanh chưa kịp thời.

Nhân Ngày môi trường thế giới - Bến Tre hành động, quyết tâm thực hiện tốt các giải pháp bảo vệ môi trường, tỉnh tập trung tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, cụ thể như sau:

Về nhiệm vụ chung: các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp phải quán triệt công tác bảo vệ môi trường là một trong những nhiệm vụ trọng tâm cùng với sự phát triển kinh tế, xã hội hướng đến phát triển bền vững, xây dựng "*Bến Tre xanh*"; nhất là quan điểm không đánh đổi môi trường, an sinh xã hội để phát triển kinh tế đã được thể hiện qua các Văn kiện, nghị quyết của Đảng. Xác định bảo vệ môi trường là trách nhiệm của toàn xã hội, đòi hỏi cả hệ thống chính trị của tỉnh, Nhân dân cùng tham gia mới đi đến thành công. Triển khai thực hiện tốt các quy định tại Luật Bảo vệ môi trường và các quy định của tỉnh về bảo vệ môi trường; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân cùng trách nhiệm tham gia bảo vệ môi trường.

Một là, giải quyết ô nhiễm môi trường: Đến hết năm 2023 giải quyết cơ bản các cơ sở sản xuất than thiêu kết gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh Bến Tre. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra bảo vệ môi trường trong chăn nuôi, xử lý ngay cơ sở chăn nuôi gây ô nhiễm môi trường, buộc các cơ sở chăn nuôi phải đầu tư xử lý chất thải. Kiểm soát không để phát sinh mới cơ sở chăn nuôi gây ô nhiễm môi trường. Theo dõi, giám sát và kiểm tra hệ thống xử lý nước thải tập trung Khu công nghiệp Giao Long và An Hiệp; từng bước đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung cho các cụm công nghiệp (Cụm công nghiệp Phong Mẫm, Tân Thành Bình, An Đức - Thị trấn Ba Tri). Kiểm tra xử lý ngay các cơ sở sản xuất trong và ngoài các khu, cụm công nghiệp gây ô nhiễm môi trường.

Hỗ trợ nạo vét, xử lý ô nhiễm ở các kênh, rạch và môi trường thuộc lĩnh vực công ích; vận động các nguồn lực trong và ngoài nước xử lý nước thải sinh hoạt khu đô thị, bùn thải; xử lý sự cố môi trường (tràn dầu, hóa chất, ô nhiễm,...). Hỗ trợ đầu tư mới hoặc nâng cấp, cải tạo lò đốt rác thải y tế xuống cấp cho các bệnh viện, trung tâm y tế để tiếp tục duy trì xử lý hiệu quả 100% rác thải y tế nguy hại.

Hai là, phòng ngừa, kiểm soát môi trường: Nâng cao công tác thẩm định và phê duyệt theo thẩm quyền báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp phép môi trường, hoàn thành các công trình xử lý môi trường; thực hiện tốt công tác thu phí bảo vệ môi trường; quản lý chất thải nguy hại; hủy và xử lý chất thải bỏ theo quy định; kiểm soát chặt chẽ nhập và sử dụng phế liệu làm nguyên liệu sản xuất. Tăng cường phòng ngừa, kiểm soát môi trường các khu, cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh và kiểm soát các nguồn xả thải có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

Thực hiện tốt quan trắc môi trường với tần suất quan trắc 06 lần/ năm, đánh giá chất lượng môi trường đất, nước, không khí trên địa bàn tỉnh; đầu tư và vận hành 02 trạm quan trắc không khí; quản lý các nguồn xả nước thải, khí thải có lưu lượng lớn qua hệ thống quan trắc tự động kết nối về Sở Tài nguyên và Môi trường.

Hoàn thành đánh giá hiện trạng môi trường thành phần không khí, nước, đất và xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường thành phần (đất, nước, không khí) cho giai đoạn của tỉnh đến năm 2030; thực hiện phân vùng môi trường tiếp nhận xả thải để tăng cường công tác quản lý.

Tăng cường kiểm tra, thanh kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường, bao gồm cả kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các nội dung trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường được phê duyệt/xác nhận.

Ba là, quản lý chất thải: Xây dựng và khẩn trương triển khai phương án tái cơ cấu Nhà máy xử lý rác thải Bến Tre chậm nhất đến cuối năm 2026 có thể đi vào hoạt động trở lại, tiếp nhận xử lý rác thải của tỉnh. Quan tâm giải quyết vấn đề môi trường tại Bãi rác An Hiệp, huyện Ba Tri trong thời gian tiếp nhận rác thải của tỉnh thực hiện chôn lấp. Giải quyết ô nhiễm môi trường bãi chôn lấp rác của các huyện và xem xét hỗ trợ đầu tư lò đốt rác cho huyện Chợ Lách, Giồng Trôm để xử lý rác tiếp nhận hàng ngày và giải quyết rác tồn đọng trong tỉnh thế cấp thiết, chờ đến khi Nhà máy xử lý rác thải Bến Tre đi vào hoạt động thì chờ rác về Nhà máy

xử lý.

Từng bước triển khai phân loại rác thải tại nguồn theo Luật Bảo vệ môi trường 2020, triển khai phân loại rác thải tại nguồn để nâng cao ý thức, trách nhiệm Nhân dân về bảo vệ môi trường, song song với việc phải hoàn thiện hạ tầng thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải đáp ứng điều kiện cho phân loại rác thải tại nguồn để đảm bảo việc triển khai phân loại rác thải tại nguồn có tính khả thi, hiệu quả.

Bốn là, bảo tồn đa dạng sinh học: Triển khai có hiệu quả Kế hoạch hành động bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Bến Tre giai đoạn 2023 - 2030; nghiên cứu bảo tồn nguồn các loài bản địa quý hiếm và có giá trị trên địa bàn tỉnh Bến Tre. Kêu gọi nguồn lực trong và ngoài nước triển khai dự án "Thành lập thí điểm khu bảo tồn phục vụ phát triển bền vững du lịch sinh thái và Trung tâm tri thức du lịch sinh thái tại Đồng bằng sông Cửu Long"; bảo vệ rừng và hệ sinh thái rừng gắn với phát triển du lịch sinh thái, cải thiện đời sống người dân. Quản lý, bảo vệ có hiệu quả các khu bảo tồn đa dạng sinh học được thiết lập xác nhận (Sân chim Vàm Hồ, Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Thạnh Phú).

Năm là, tuyên truyền, nâng cao năng lực về bảo vệ môi trường: Tập huấn, triển khai Luật Bảo vệ môi trường 2020, các nghị định, thông tư mới ban hành về bảo vệ môi trường; Thường xuyên thực hiện truyền thông và nâng cao năng lực về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, biến đổi khí hậu (bản tin, chuyên mục tài nguyên môi trường, tập huấn, hội thảo, hưởng ứng các ngày lễ môi trường, đa dạng sinh học,...); khen thưởng về bảo vệ môi trường.

Triển khai có hiệu quả Đề án Bến Tre xanh; thực hiện tốt kế hoạch hành động về giảm thiểu rác thải nhựa; truyền thông và nâng cao năng lực bảo vệ môi trường đối với lĩnh vực công thương, du lịch.

Xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu môi trường, đa dạng sinh học và biến đổi khí hậu tỉnh Bến Tre: cơ sở dữ liệu được xây dựng hoàn chỉnh, hệ thống phần mềm quản lý hiệu quả, cập nhật thông tin nhanh, hiện đại, phục vụ tốt cho công tác quản lý nhà nước, cung cấp thông tin phục vụ nhân dân.

Sáu là, bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới: Đến năm 2025: có 139/139 xã (100%) đạt tiêu chí 17 về Môi trường và An toàn thực phẩm theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới; có 70/139 xã (50%) đạt tiêu chí 17 về Môi trường và tiêu chí 18 về Chất lượng môi trường sống theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao; có 06 huyện đạt tiêu chí 7 về Môi trường, tiêu chí 8 về Chất lượng môi trường sống theo Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới; 03 huyện đạt tiêu chí 7 về Môi trường, tiêu chí 8 về Chất lượng môi trường sống theo Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao.

Tăng cường triển khai nhiệm vụ bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới: truyền thông, tập huấn; hỗ trợ đầu tư xử lý môi trường, mô hình bảo vệ môi trường, hỗ trợ nâng các chỉ tiêu trong tiêu chí bảo vệ môi trường; kiểm tra, đánh giá thực hiện tiêu chí bảo vệ môi trường trong nông thôn mới.

Bảy là, tăng cường năng lực quản lý nhà nước về môi trường: Kien toan to chuc bo may thuc hien nhiem vu bao ve moi truong theo huong tin gon, hoat dong hieu luc, hieu qua theo quy dinh phap luat va phu hop voi dieu kien thuc te cua dia phuong; tap huấn để nâng cao trình độ chuyên môn cán bộ môi trường cấp huyện, cấp xã.

Phân bổ kinh phí chi cho sự nghiệp bảo vệ môi trường hàng năm; sử dụng nguồn ngân sách chi cho sự nghiệp môi trường đúng quy định, đúng mục đích, có hiệu quả, đáp ứng các nội dung về bảo vệ môi trường và định hướng phát triển bền vững.

2. Vai trò và trách nhiệm của báo chí trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch

Ngô Thanh Liêm - Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh Bến Tre

Các cơ quan báo chí ở nước ta hiện nay vừa là cơ quan ngôn luận của Đảng, của các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp... vừa là diễn đàn của nhân dân. Chính vì thế, cơ quan báo chí phải xác định được trách nhiệm to lớn của mình trước Đảng, chính quyền và nhân dân. Một trong những trọng trách mà báo chí nước ta hiện nay phải gánh vác, đó là góp sức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Là lực lượng xung kích, tiên phong trong tổ chức các hoạt động tuyên truyền thông tin tích cực; nhạy bén phát hiện và vạch trần âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị.

Báo chí với tư cách là một bộ phận của “binh chủng” thông tin truyền thông, giữ vai trò chủ đạo, dẫn dắt thông tin trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Vì vậy, báo chí phải đóng vai trò quan trọng hàng đầu trong việc bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm đường lối của Đảng, làm cho hệ tư tưởng của Đảng, của giai cấp công nhân, những

giá trị tốt đẹp trong truyền thống văn hóa dân tộc, những tinh hoa văn hóa thế giới chiếm vị trí chủ đạo trong đời sống tinh thần xã hội.

Hiện nay, các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị đang thực hiện âm mưu chống phá nước ta trên nhiều lĩnh vực. Trên lĩnh vực tư tưởng, chúng ra sức tuyên truyền, xuyên tạc, phủ nhận nền tảng tư tưởng, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, phủ nhận chế độ XHCN và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam, nhằm tạo ra “khoảng trống” về tư tưởng, lý luận để đưa ý thức hệ tư sản thâm nhập ngày càng sâu rộng vào đời sống tinh thần của nhân dân, tiến tới xóa bỏ thể chế chính trị do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

Trên lĩnh vực báo chí truyền thông, chiêu thức và thủ đoạn của chúng phổ biến là lợi dụng báo chí, các phương tiện truyền thông để gia tăng các hoạt động chống phá. Chúng triệt để khai thác những thông tin trên hệ thống báo chí, trong đó tập trung vào những tin, bài viết liên quan đến các vụ việc phức tạp, nhạy cảm được dư luận xã hội quan tâm. Thiết lập các trang web, blog, tài khoản mạng xã hội để truyền bá thông tin xấu độc; đưa lên Internet, mạng xã hội những mặt trái của xã hội, khai thác những thông tin tiêu cực, chưa rõ ràng để dẫn dắt, hướng lái dư luận theo chiều hướng tiêu cực, làm cho người đọc mơ hồ, mất cảnh giác... Ngoài ra, còn tác động đến đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, những người có tầm ảnh hưởng trong xã hội, những phóng viên được chúng suy tôn là có “tư tưởng cấp tiến” để tạo dựng “ngọn cờ”, tập hợp lực lượng chống phá. Lợi dụng “phản biện xã hội”, ý kiến trái chiều của văn nghệ sĩ, trí thức, các vấn đề “nóng” nảy sinh trong đời sống xã hội; sử dụng các sáng tác văn học nghệ thuật kiểu trào phúng để công kích; làm xói mòn niềm tin của văn nghệ sĩ và các tầng lớp nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ. Ngoài ra chúng còn tán phát các ấn phẩm văn học, nghệ thuật, phim, tài liệu có quan điểm sai trái, thù địch để tuyên truyền chống phá...

Thực tiễn khẳng định, trong bất cứ hoàn cảnh nào, báo chí cách mạng Việt Nam luôn giữ vững định hướng và tôn chỉ, mục đích. Các ấn phẩm báo chí không ngừng đổi mới cả về nội dung lẫn hình thức, chất lượng các tác phẩm báo chí và hiệu quả tuyên truyền không ngừng được nâng lên, vai trò định hướng dư luận ngày càng rõ nét. Báo chí đã chủ động tham gia tích cực, hiệu quả trong công tác tuyên truyền bảo vệ quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; định hướng dư luận, đấu tranh phản bác kịp thời các quan điểm sai trái, thù địch, góp phần phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

Đi đôi với tuyên truyền, phổ biến, quán triệt góp phần đưa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống, báo chí đã tích cực tham gia vào công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; lên án những hành vi coi thường kỷ cương, phép nước; bài trừ tệ nạn xã hội... Qua đó, báo chí không chỉ góp phần ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", mà còn góp phần giữ vững sự ổn định về chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Đội ngũ nhà báo, nhất là những người trực tiếp tham gia đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, đều có bản lĩnh chính trị vững vàng, thường xuyên trau dồi cả phẩm chất đạo đức và kiến thức nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Tuy nhiên, trong thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch của báo chí thời gian qua vẫn còn một số hạn chế. Đáng chú ý là sự thiếu chủ động, chưa kịp thời trong đấu tranh, nên nhiều vụ việc chúng ta thường đi sau một bước. Trong nội dung thông tin tuyên truyền, đấu tranh phản bác, tính thuyết phục, phản biện chưa cao; phương thức tuyên truyền còn khô cứng, thiếu tính sáng tạo, hấp dẫn, chưa phù hợp với các đối tượng truyền thông và xu thế phát triển của truyền thông mạng xã hội; chưa xây dựng được nhóm phóng viên có khả năng chuyên trách mảng đề tài này, chủ yếu phụ thuộc vào cộng tác viên và đội ngũ chuyên gia.

Đối với hoạt động báo chí ở địa phương, hiện tại Bến Tre chỉ có 2 cơ quan báo chí chuyên nghiệp là Đài PTTH Bến Tre do UBND tỉnh quản lý và Báo Đồng Khởi do Tỉnh ủy quản lý. Thời gian qua, cả hai cơ quan báo chí của tỉnh đều chú trọng thực hiện tốt các nội dung tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch, đẩy mạnh tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến với công chúng thông qua các chuyên mục, chuyên trang, như: Học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết và cuộc sống; Pháp luật và đời sống; Xây dựng Đảng; Thi đua Đồng Khởi mới... Đối với các vụ việc và vấn đề nhạy cảm về chính trị, xã hội xuất hiện trên không gian mạng, thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, báo, đài đã có nhiều tin, bài phản bác, kịp thời định hướng dư luận, nhất là những vấn đề, vụ việc liên quan đến địa phương. Đội ngũ báo chí Bến Tre cùng với lực lượng đấu tranh phản bác trên không gian mạng toàn tỉnh đã thể hiện được vai trò xung kích trên mặt

trận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch, góp phần giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương thời gian qua.

Để tiếp tục làm tốt nhiệm vụ tuyên truyền, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, đội ngũ báo chí phải luôn xác định mình là lực lượng xung kích, phải thể hiện được sự kiên định và trung thành nhất với nền tảng tư tưởng, đường lối của Đảng. Từng cơ quan báo chí và mỗi người làm báo cần quán triệt nghiêm túc tầm quan trọng, yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, coi đây là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng của người làm báo trong tình hình hiện nay. Đội ngũ những người làm báo phải có kiến thức chuyên sâu, phải giỏi về nghiệp vụ báo chí, vững về chính trị, có lý luận sắc bén, nắm vững phương pháp và đối tượng đấu tranh; đồng thời phải thường xuyên nghiên cứu, đổi mới nội dung, phương pháp tuyên truyền để nâng cao chất lượng các bài viết.

Đối với cơ quan báo chí cần nghiên cứu đa dạng hóa hình thức thông tin tuyên truyền, huy động sự tham gia của tất cả các loại hình báo chí, tận dụng triệt để, hiệu quả các nền tảng của công nghệ số cho công tác lãnh đạo, quản lý, tích cực đổi mới tư duy, hoàn thiện kỹ năng và tiếp cận các công cụ, thiết bị hiện đại, ứng dụng hiệu quả vào qui trình tác nghiệp để tạo ra tác phẩm báo chí có nội dung đặc sắc, nổi bật, cuốn hút và bắt kịp nhu cầu thông tin của công chúng trong giai đoạn mới. Các cơ quan báo chí cũng cần có sự liên kết, phối hợp và hỗ trợ nhau trong công tác đấu tranh tuyên truyền phản bác; giữ mối quan hệ thường xuyên với Thường trực Ban chỉ đạo 35 của Tỉnh ủy, BCD 35 các huyện ủy, thành ủy, với cơ quan chuyên trách của Công an và Quân sự tỉnh để kịp thời chia sẻ thông tin, thống nhất nội dung và hình thức tuyên truyền phản bác, sao cho đạt hiệu quả cao nhất.

3. Tình hình an ninh an ninh trật tự trên địa bàn thành phố tháng 5/2023

Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn trong tháng 5/2023 cơ bản ổn định. Phạm pháp hình sự xảy ra 15 vụ (tăng 04 vụ so với tháng trước); gồm: 05 vụ trộm cắp tài sản, 01 vụ hủy hoại tài sản, 01 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản, 01 vụ cố ý gây thương tích, 01 vụ cướp giật tài sản, 01 vụ giết người; 01 vụ buôn bán hàng cấm; 04 vụ tàng trữ trái phép chất ma túy; đã điều tra làm rõ 09/15 vụ. Phát hiện và xử lý 02 vụ tệ nạn xã hội (giảm 06 vụ so với tháng trước), 05 đối tượng vi phạm, phạt 4 triệu đồng; tai nạn xã hội xảy ra 02 vụ (tăng 01 vụ so với tháng 4/2023).

Bắt quả tang 04 vụ tàng trữ trái phép chất ma túy, 04 đối tượng (vụ việc đang củng cố hồ sơ xử lý); 01 vụ mua bán trái phép chất ma túy, 04 đối tượng. Vụ việc bàn giao cho PC04 Công an tỉnh Bến Tre thụ lý; 02 vụ đánh bạc, mời làm việc 12 đối tượng có liên quan (đang củng cố hồ sơ xử lý). Kiểm tra ma túy 38 đối tượng, kết quả 08 đối tượng vi phạm. Xử phạt 08 đối tượng số tiền 12.500.000 đồng. Lập hồ sơ đề nghị đi cai nghiện bắt buộc 01 đối tượng. Lập hồ sơ tù về 02 đối tượng.

Kiểm tra 02 cơ sở kinh doanh, phát hiện 02 cơ sở vi phạm “Kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ”, tạm giữ: 10 túi tời đen sây, 10 hộp nho khô, 14 túi kẹo ô mai, 04 bộ họng xăng Winer 150, 01 bộ heo đầu Brembo, 02 bộ phuộc YSS. Xử phạt 02 cơ sở số tiền 5.500.000 đồng.

Kiểm tra hành chính 77 cơ sở lưu trú, 18 hộ dân. Qua kiểm tra chưa phát hiện vi phạm; nhắc nhở 18 cơ sở yêu cầu ghi đầy đủ thông tin khách đến lưu trú.

Nhằm ổn định tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn, lực lượng Công an đã tổ chức tuần tra kiểm soát giao thông đường bộ 107 lượt, kiểm tra 1.355 phương tiện, lập biên bản 272 trường hợp; tạm giữ: 223 phương tiện, 49 giấy tờ liên quan. Ra quyết định xử phạt 226 trường hợp vi phạm với tổng số tiền là 971.950.000 đồng. Công an các phường, xã tuần tra giải tỏa, kiểm tra trật tự đô thị 812 lượt, nhắc nhở 2.213 hộ buôn bán lấn chiếm vỉa hè, lòng lề đường.

Bước vào tháng 6/2023, Công an thành phố tiếp tục tập trung lực lượng, phương tiện và biện pháp thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, bài trừ tệ nạn xã hội, tăng cường công tác điều tra, khám phá án, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố.